

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 15-4-2021
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 18/2021/TBXX ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- *Bị đơn:* Anh Đinh Thọ N, sinh năm 1990. Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 11, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 01 năm 2021, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Thọ N đăng ký kết hôn ngày 13-3-2020 tại UBND xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh N chơi bời tệ nạn xã hội, đánh vợ. Anh chị đã nhiều lần hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9-2020 đến nay. Chị H xác định tình cảm vợ chồng với anh N đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

Về nuôi con chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết do anh chị không có con chung

Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đinh Thọ N vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đinh Thọ N đều vắng mặt không có lý do, không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì, không có văn bản, tài liệu nào thể hiện ý kiến đối với việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về Ly hôn quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Đinh Thọ N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 11, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

Chị Phạm Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đinh Thọ N đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Đinh Thọ N và chị Phạm Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái - là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phân tích để Chị H đoàn tụ với anh N nhưng Chị H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, kiên quyết ly hôn vì vợ chồng đã sống ly thân, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn. Mặt khác, Tòa án đã triệu tập anh N nhiều lần nhưng anh N không đến làm việc, thể hiện anh N không có thiện chí hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó, có căn cứ cho rằng mâu thuẫn giữa Chị H và anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của Chị H là có cơ sở và cần được chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Anh N và Chị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về chia tài sản: Chị H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Đinh Thọ N

2. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006769 ngày 18-01-2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Đinh Thọ N không phải chịu tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H, anh Đinh Thọ N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Anh